

Năm học 2026 – Học kỳ 1 (nhập học tháng 3)

Hướng dẫn tuyển sinh diện xét tuyển đặc biệt dành cho sinh viên nước ngoài

- ※ Hướng dẫn tuyển sinh có thể thay đổi theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục.
- ※ Vui lòng kiểm tra lại hướng dẫn tuyển sinh chính thức sẽ được công bố sau này.
- ※ Bản hướng dẫn tuyển dụng này được viết bằng tiếng Hàn và được dịch sang tiếng Anh, Trung văn, Nhật Bản, Việt Nam, Nga, Mông Cổ, Indonesia, Thái Lan, trong trường hợp phát sinh tranh chấp về ý nghĩa thì tiếng Hàn sẽ được ưu tiên áp dụng.



1. Ngành & Quy định Tuyển sinh

| Khối | Thời gian đào tạo | Khoa tuyển sinh | Số lượng tuyển sinh |
|-------------------|-------------------|--|-------------------------|
| | | | Hệ ban ngày |
| Y tế | 3 năm | Khoa phóng xạ | Không giới hạn |
| | | Khoa bệnh lý lâm sàng | |
| | | Dinh dưỡng thực phẩm | |
| | | Khoa công nghệ sinh học, môi trường | |
| | | Khoa vật lý trị liệu | |
| | | Khoa kỹ thuật răng | |
| | | Khoa vệ sinh răng | |
| | | Khoa mắt kính quang học | |
| | | Khoa cấp cứu | |
| | | Khoa Beauty (Làm đẹp) | |
| | | Khoa Trị liệu lao động | |
| | | Kết hợp mô hình hóa 3D hình ảnh y tế | |
| | | Khoa Dinh dưỡng thực phẩm | |
| | | Khoa y học ứng dụng trí tuệ nhân tạo | |
| Điều dưỡng | 4 năm | Khoa điều dưỡng | |
| Nghệ thuật xã hội | 3 năm | Khoa giáo dục mầm non | 10% chỉ tiêu tuyển sinh |
| | | Khoa kế toán thuế | Không giới hạn |
| | | Khoa Du lịch y tế tích hợp (tiếng Nhật, tiếng Anh) | |

2. Lịch trình tuyển sinh

| Phân loại | Đợt 1 (Trong và ngoài nước) | Đợt 2 (Trong và ngoài nước) | Đợt 3 (Trong nước) | Ghi chú |
|------------------------------------|--|---|---------------------------------------|--|
| Thời hạn tiếp nhận đăng ký | 01.09(thứ hai) - 26.10.2025 (chủ nhật) | 24.11.2025(thứ hai)-04.01.2026 (chủ nhật) | 12.01(thứ hai)~16.01.2025 (thứ sáu) | Đăng ký trực tiếp tại Trung tâm giao lưu quốc tế hoặc gửi bưu điện. Lệ phí dự tuyển: 35.000won |
| Hạn chốt nộp hồ sơ | 31.10.2025 (thứ sáu) | 09.01.2026 (thứ sáu) | 23.01.2026 (thứ sáu) | |
| Phỏng vấn | 3.11(thứ hai) - 07.11.2025. (thứ sáu) | 12.01(thứ hai) ~ 16.01.2026 (thứ sáu) | 26.01(thứ hai) ~28.01.2026 (thứ tư) | Địa điểm được chỉ định(thông báo sau) |
| Công bố trúng tuyển | 12.11.2025 (thứ tư) | 21.01.2026 (thứ tư) | 02.02.2026 (thứ hai) | Thông báo riêng |
| Đăng ký người trúng tuyển | 13.11 (thứ năm) -19.11.2025 (thứ tư) | 22.01 (thứ năm) ~ 27.01.2026 (thứ ba) | 02.02 (thứ hai) ~06.02.2025 (thứ sáu) | Ngân hàng Hana tài khoản ảo cá nhân |
| Buổi giới thiệu, định hướng | Dự kiến tháng 2 năm 2026 | | | Thông báo sau |

※ Lịch tuyển sinh có thể thay đổi và mọi thay đổi sẽ được thông báo trước trên trang web của Trung tâm trao đổi quốc tế.

3. Phương pháp xét tuyển

| Phương pháp tuyển sinh | Lệ phí(won) | Ghi chú |
|------------------------|-------------|---------|
| Xét hồ sơ và phỏng vấn | 35.000 | |

※ Trường hợp không nộp đủ hồ sơ cần thiết để xét tuyển, sẽ bị loại khỏi danh sách trúng tuyển dù đạt yêu cầu.

4. Điều kiện ứng tuyển

※ Những người có 2 quốc tịch do nhập tịch Hàn Quốc không được dự tuyển theo diện tuyển sinh dành cho người nước ngoài (bao gồm cả bố mẹ)

※ Việc giải thích thành tích học tập và công nhận tín chỉ học tập, v.v. được xác định theo các quy định có liên quan.

| Phần | Điều kiện |
|-------------------|---|
| Quốc tịch | • Cha mẹ và thí sinh đều là người nước ngoài. |
| Học lực | • Thí sinh tốt nghiệp (dự kiến tốt nghiệp) THPT chính quy trong và ngoài nước, thí sinh có trình độ học vấn tương đương được công nhận theo pháp lệnh. ※ Không công nhận trình độ học vấn như Thi đánh giá năng lực, học tại nhà, học trên mạng, giáo dục cho người trưởng thành... |
| Trình độ ngôn ngữ | • Thí sinh thỏa mãn một trong hai điều kiện sau: ① Thí sinh đạt trình từ độ Cấp 3 trở lên trong kỳ thi Năng lực tiếng Hàn (TOPIK) (Hoặc trình độ từ Cấp 2 trở lên đối với các chứng chỉ về Âm nhạc, Thể dục, Y tế, Thẩm mỹ, Sửa chữa, Kỹ thuật, Thiết kế, TOPIK cấp 2 trở lên) ② Thí sinh đã vượt qua kỳ thi Năng lực tiếng Hàn được tổ chức tại trường chúng tôi. ③ Thí sinh đã hoàn thành các khóa học tại trung tâm Ngoại ngữ như Sejong và được đánh giá khách quan là có năng lực tiếng Hàn tương ứng với trình độ cấp 2 trở lên của TOPIK. |

5. Những điều cần lưu ý

A. Những điều cần lưu ý khi nộp hồ sơ

- Thí sinh không thể nộp đơn vào nhiều khoa cùng lúc.
- Thí sinh không được đăng ký học tại trường khác cùng lúc. Nếu thí sinh hủy đăng ký sau khi đã đóng học phí, học phí sẽ được hoàn trả theo quy định của trường.

(Hoàn trả toàn bộ học phí nếu hủy trước khi học kỳ bắt đầu, hoàn trả một phần học phí nếu hủy sau khi học kỳ bắt đầu)

B. Nhập thông tin cá nhân và đồng ý

- Tên tiếng Anh và ngày sinh của người nộp đơn phải trùng khớp với tên trên hộ chiếu.
- Người nộp đơn phải chịu trách nhiệm về bất kỳ lỗi hoặc thiếu sót nào trong thông tin liên lạc của mình, chẳng hạn như số điện thoại, địa chỉ email hoặc

địa chỉ.

C. Xử lý hủy kết quả trúng tuyển

- Nếu các tài liệu đã nộp không đầy đủ hoặc bạn được nhận vào bằng cách sử dụng sai, giả mạo hoặc các phương pháp bất hợp pháp khác, việc chấp nhận hoặc nhập học của bạn sẽ bị hủy bất kể trước hay sau khi nhập học.
- Nếu bị từ chối cấp thị thực, việc nhập học sẽ bị hủy và học phí đã đóng sẽ được hoàn trả (không bao gồm phí đăng ký)
- Nếu thí sinh không nhập cảnh trước ngày khai giảng sẽ bị hủy kết quả nhập học.

D. Khác

- Tất cả các tài liệu đã gửi sẽ không được trả lại và đơn đăng ký cũng như các tài liệu đã gửi không thể được sửa đổi, thay thế hoặc hủy bỏ sau khi nộp.
- Sau khi xác nhận hồ sơ gốc và thanh toán đầy đủ học phí, chúng tôi sẽ cấp thư mời nhập học tiêu chuẩn để cấp visa.
- Tất cả các giấy tờ nộp phải được cấp trong vòng ba tháng kể từ ngày hết hạn nộp đơn.
- Những nội dung không nêu cụ thể trong hướng dẫn tuyển sinh sẽ được áp dụng sau khi hội đồng tuyển sinh của trường cân nhắc.

※ Mọi thắc mắc liên quan đến visa và giấy chứng nhận nhập học tiêu chuẩn, vui lòng liên hệ Trung tâm Trao đổi Quốc tế (031-249-6286).

6. Hồ sơ nộp

| STT | Hồ sơ | Ghi chú |
|-----|---|--|
| 1 | • Đơn đăng ký nhập học | Mẫu 1 |
| 2 | • Giới thiệu bản thân (Kế hoạch học tập) | Mẫu 2 |
| 3 | • Bằng cấp cao nhất ① Bằng tốt nghiệp (xác nhận tốt nghiệp) THPT ② Học bạ THPT | - Công chứng Apostille: nộp bản gốc đã được chứng thực. (Chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền tại nước sở tại.) - Đối với các nước không ký kết Apostille: nộp bản gốc đã được dịch công chứng tại Đại sứ quán (Đại sứ quán Hàn Quốc tại nước sở tại) - Thí sinh Trung Quốc nộp bản dịch công chứng. - Để chứng minh trình độ học vấn tại Việt Nam, nộp một trong các giấy tờ đã được Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Việt Nam hoặc Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc xác nhận. |
| 4 | • Giấy xác nhận quốc tịch và quan hệ gia đình. ① Giấy tờ chứng minh quốc tịch của bố mẹ thí sinh ② Giấy chứng nhận quan hệ gia đình ③ Chứng minh thư người nước ngoài (nếu có) | ① Bản sao hộ chiếu và bản sao căn cước công dân. - Trường hợp quốc tịch Trung Quốc, nộp bản sao dịch thuật công chứng - Trường hợp bố mẹ đã ly hôn hoặc đã mất, nộp bản dịch công chứng giấy xác nhận đã ly hôn hoặc giấy chứng tử được cấp tại địa phương. - Trường hợp cha mẹ ly hôn, phải nộp các giấy tờ |

| | | |
|---|---|--|
| | | liên quan đến quyền nuôi con và quyền giám hộ của người nộp đơn. ② Giấy xác nhận quan hệ gia đình - Quốc tịch Trung Quốc: Bản sao sổ hộ khẩu và giấy chứng nhận quan hệ gia đình. - Quốc tịch Việt Nam: Giấy khai sinh và hộ khẩu (xác nhận thông tin cư trú) - Quốc tịch Nhật Bản: Bản sao hộ khẩu - Mỹ và các quốc tịch khác: Giấy khai sinh ※ Nộp bản dịch công chứng tiếng Anh hoặc tiếng Hàn ③ Bản sao Chứng minh thư người nước ngoài - Chỉ những thí sinh cư trú tại Hàn Quốc (photo cả hai mặt của chứng minh) |
| 5 | • Xác nhận năng lực ngôn ngữ | - Giấy xác nhận năng lực tiếng Hàn (TOPIK) từ cấp 2 trở lên. - Các giấy tờ liên quan đến kỳ thi năng lực tiếng Hàn khác |
| 6 | • Chứng minh năng lực tài chính - Bản gốc giấy chứng nhận số dư tiền gửi ngân hàng 20 triệu KRW trở lên (các loại tiền tệ khác tương đương 20 triệu KRW cũng được chấp nhận) | - Chỉ tiếp nhận hồ sơ được cấp trong vòng 01 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ (không công nhận bản sao sổ tiết kiệm ngân hàng). - Chỉ chấp nhận giấy chứng nhận số dư ngân hàng có tên người nộp đơn hoặc tên phụ huynh. |
| 7 | Cam kết chi trả chi phí du học | Mẫu 3 (Người bảo lãnh tài chính trực tiếp ký tên.) |
| 8 | Đồng ý cung cấp và cho bên thứ 3 sử dụng thông tin cá nhân | Mẫu 4 |
| 9 | Hộ chiếu bản sao và 3 tấm hình (sử dụng mà đã sử dụng làm hộ chiếu) | Chụp trong vòng 3 tháng gần đây (Không chấp nhận ảnh photo) |

7. Nơi nộp hồ sơ

- Trung tâm giao lưu quốc tế của trường Đại học Y tế ĐôngNam. 50 (Jungja-dong), 74 đường Cheoncheon-ro, Jangan-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do

số điện thoại : 82-31-249-6286 Fax : 82-31-249-6239 , Email : ilec@dongnam.ac.kr

※ Tất cả các tài liệu cần thiết phải được chuẩn bị và thí sinh hoặc người đại diện phải trực tiếp đến và nộp.

※ Thời gian nộp hồ sơ: 09:00-18:00 các ngày trong tuần

※ Không thể nộp hồ sơ vào thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ lễ.

8. Hướng dẫn nộp học phí

A. Số tiền đóng: dựa trên học phí năm học 2025

| Khối | Học phí (1 học kỳ) | ghi chú |
|----------------|--------------------|---|
| Nghệ vụ xã hội | 3.182.600 | ※ Về việc tăng giảm học phí cho năm học 2026, khi cấp học bổng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp ※ 20% học phí sẽ được trả dưới dạng học bổng khi nhập học. |
| Y tế | 3.477.600 | |
| Điều dưỡng | 3.552.800 | |

C. Cách nộp học phí

- ① Học phí phải được thanh toán đầy đủ trước thời hạn. Học bổng tuyển sinh dựa trên điểm thi năng lực tiếng Hàn (TOPIK) sẽ được trao sau khi nhập học.
- ② Sinh viên không được đăng ký nhiều hơn một trường đại học trong cùng một học kỳ. Những sinh viên vi phạm có thể bị hủy bỏ tư cách nhập học ngay cả sau khi đã nhập học.
- ③ Nếu sinh viên phải hủy đăng ký vì lý do bất khả kháng, sinh viên có thể đến trường trong thời gian hoàn trả học phí được chỉ định và nộp đơn yêu cầu hoàn trả theo quy trình phù hợp. Việc hủy đăng ký và hoàn trả sau khi nhập học sẽ tuân theo “Quy định về Học phí của Trường”.

9. Học bổng

- A. Một khoản học phí nhất định sẽ được trả dưới dạng học bổng dựa trên điểm TOPIK trong học kỳ đầu tiên khi nhập học và học bổng sẽ được trả sau khi học kỳ bắt đầu.
- B. Trong thời gian theo học, học bổng được trao theo hình thức dựa trên điểm số của học kỳ trước.
- C. Học bổng dành cho sinh viên quốc tế có thể thay đổi theo quy định của ủy ban học bổng của trường.

10. Cấp giấy nhập học và visa

- A. Cấp giấy chứng nhận nhập học tiêu chuẩn cho các ứng viên trúng tuyển
 - ① Ứng viên trúng tuyển phải nộp hồ sơ gốc và đóng toàn bộ học phí để đăng ký cấp giấy chứng nhận nhập học tiêu chuẩn.
 - ② Nhà trường sẽ gửi qua địa chỉ email đã được ghi trong đơn đăng ký, áp dụng cho cả thí sinh đang cư trú tại Hàn Quốc lẫn nước ngoài.
- B. Nộp đơn và cấp thị thực du học (D-2) cho những người nộp đơn thành công
 - ① Thí sinh cư trú tại Hàn Quốc
 - (1) Cách đăng ký
: Những người nộp đơn thành công sở hữu thị thực D-4 (thị thực đào tạo chung) phải nhận được giấy phép nhập cảnh tiêu chuẩn và nộp đơn trực tiếp tại văn phòng di trú có thẩm quyền.
 - (2) Hồ sơ cần thiết để xin thị thực du học (D-2)
: Đơn đăng ký, một ảnh hộ chiếu, bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở giáo dục (hoặc sổ duy nhất), giấy phép nhập học tiêu chuẩn (do hiệu trưởng trường đại học cấp), giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình, giấy chứng nhận thành tích học tập cao nhất, giấy chứng nhận đóng

học phí, giấy chứng nhận khả năng tài chính và giấy chứng nhận trình độ tiếng Hàn

② Thí sinh cư trú ở nước ngoài

(1) Những thí sinh trúng tuyển đang cư trú ở nước ngoài phải tự nộp đơn xin visa du học (D-2) tại Đại sứ quán hoặc Lãnh sự quán ở quốc gia đang sinh sống

(2) Hồ sơ cần thiết để xin thị thực du học (D-2)

: Đơn xin thị thực, 1 ảnh hộ chiếu, bản sao giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở giáo dục (hoặc giấy chứng nhận số duy nhất), giấy phép nhập học tiêu chuẩn (do hiệu trưởng trường đại học cấp), bằng chứng về mối quan hệ gia đình, bằng chứng về trình độ học vấn cao nhất, bằng chứng về khả năng tài chính (trong trường hợp của Việt Nam, giấy chứng nhận số dư chi phí du học dưới dạng đặt cọc thanh toán do ngân hàng cấp) và bằng chứng về trình độ tiếng Hàn.

※ Giấy tờ cấp thị thực có thể khác nhau tùy theo quốc tịch, vì vậy hãy nhớ kiểm tra với đại sứ quán nơi nộp hồ sơ

[Mẫu 2]

Giới thiệu bản thân (Kế hoạch học tập)

1. Tự giới thiệu bản thân (Sở thích, tài năng, quan điểm cuộc sống, quá trình trưởng thành, hoàn cảnh gia đình, v.v.) Viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh.

2. Trình bày về động cơ đăng ký vào trường và kế hoạch học tập sau khi nhập học (viết bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh)

Tôi khẳng định rằng những thông tin trên là đúng sự thật và chính xác.

Ngày tháng năm 20
Họ tên: (Ký tên)

[Mẫu 4]

Bản thỏa thuận đồng ý cung cấp và cho bên thứ 3 sử dụng thông tin cá nhân

Trường Đại học Y tế Dongnam sẽ thu thập và sử dụng thông tin cá nhân của quý vị để tiếp nhận, thẩm định hồ sơ nhập học dành cho nước ngoài như sau: Vui lòng đọc kỹ các nội dung sau, đánh dấu vào mục đồng ý và ký tên.

► Thông báo thu thập thông tin cá nhân

| Thông tin muốn thu thập và sử dụng | Mục đích | Thời gian lưu trữ |
|---|---|-------------------|
| Ảnh, tên, quốc tịch, giới tính, ngày hết hạn visa, số điện thoại, địa chỉ Hàn Quốc, khoa đăng ký, trình độ tiếng Hàn (TOPIK), thông tin bảo lãnh, thông tin cha mẹ, thành tích học tập, thông tin gia đình và thông tin tài chính | Xử lý thông tin tuyển sinh cho người nước ngoài | 5 năm |

※ Quý vị có quyền từ chối thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Tuy nhiên, khi từ chối có thể sẽ có giới hạn trong việc tiếp nhận đăng ký.

Đồng ý cho thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Đồng ý Không đồng ý

► Đồng ý cung cấp thông tin cá nhân cho bên thứ 3. [“Bắt buộc”]

Theo Điều 15 Khoản 1 và khoản 2 thu thập và sử dụng thông tin cá nhân mà không cần có sự đồng ý của chủ thể.

| Xử lý thông tin cá nhân | Mục đích thu thập và sử dụng thông tin cá nhân | Căn cứ |
|---|---|--|
| Số đăng ký người nước ngoài, số hộ chiếu. | Xử lý thông tin tuyển sinh cho người nước ngoài | Điều 73 của Nghị định thi hành Luật giáo dục phổ thông |

► Đồng ý thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. [“Bắt buộc”]

| Người nhận | Mục cung cấp | Mục đích | Thời gian sử dụng |
|----------------------|--|---|------------------------|
| Bộ Tư pháp | Tên, quốc tịch, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ, số điện thoại, số đăng ký người nước ngoài, ảnh, thành tích, ngày nhập học, ngày tốt nghiệp, ngày thay đổi học bạ. | Cấp thị thực và lưu trú | Cho đến khi tốt nghiệp |
| Ban giáo dục đại học | Mã trường đại học, mã tỉnh, mã thành phố / quận, mã liên kết, mã tuyển sinh, tên tổ chức tuyển sinh, mã thời gian tuyển sinh, mã kết quả thi, số thi, tên, số đăng ký cá nhân, nước ngoài hoặc số hộ chiếu, mã phân loại ngày hoặc đêm, mã trường trung học, mã trường trung học, năm tốt nghiệp, ngày đăng ký, mã đồng ý bên thứ 3, mã tiếp nhận. | Xác minh vi phạm và quá trình đăng ký nhập học của thí sinh | Sau khi đã xác nhận |

※ Quý vị có thể từ chối cung cấp thông tin. Tuy nhiên, chúng tôi xin thông báo rằng có thể không xin được thị thực và không thể đăng ký bảo hiểm khi từ chối cung cấp thông tin cá nhân.

Đồng ý cho thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Đồng ý Không đồng ý

Tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với nội dung trên.

Ngày tháng năm 20

Họ tên:

(Ký tên

Kính gửi Hiệu trưởng trường Đại học Y tế Dongnam

PHIẾU ĐƠN GIỎI HỒ SƠ TUYỂN SINH ĐẶC BIỆT ĐỐI VỚI NGƯỜI NGOẠI QUỐC

| | | | | | |
|-----------------------------|---------------------|--------------------|-----------------------------|-------------------------------|----------------|
| Số báo danh | | Năm nhập học | | | |
| Đơn vị hỗ trợ tuyển sinh | | Loại hình đào tạo | | | |
| Họ tên (tiếng hàn) | | Họ tên(tiếng anh) | | | |
| Địa chỉ | | | | | |
| Quốc gia | | Ngàythángnăm sinh | | | |
| Yếu tố đánh giá | Xuất sắc (100) | Giỏi(90) | Khá (80) | Trung bình (70) | Yếu (60) |
| Đánh giá phỏng vấn | | | | | |
| Yếu tố đánh giá | cấp 5 trở lên (100) | Cấp 4(90) | Cấp 3(80) | Cấp 2(70) *loạt tiêu chuẩn | Dưới cấp 2(60) |
| Đánh giá năng lực tiếng hàn | | | | | |
| Phân loại | Đánh giá phỏng vấn | Năng lực tiếng hàn | Tổng điểm (200 điểm tối đa) | Đỗ/ Không đỗ | |
| Đánh giá tổng hợp | | | | | |

☆ Tổng điểm đánh giá 150 điểm trở lên đỗ

Thực thi đánh giá tuyển sinh đặc biệt đối với người ngoại quốc
Năm tháng ngày

Họ tên người đại diện
(Kí tên, ghi rõ chức vụ, họ và tên)